

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯƠNG KHÊ
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 31/2023/HS-ST

Ngày 31 - 5 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG KHÊ, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trọng Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngạch và ông Nguyễn Quốc Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hà, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hương Khê.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Khê tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đức, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 05 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2023/TLST-HS ngày 13/04/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2023/HSST-QĐ ngày 16/05/2023 đối với bị cáo:

Trần Thị Tinh S; sinh ngày 02/03/1973, tại xã G, huyện H tỉnh H; nơi cư trú: Tổ dân phố 4, thị trấn H, huyện H, tỉnh H; nghề nghiệp: Công chức; Chức vụ đoàn thể: Đảng viên chi bộ Kinh tế hạ tầng, thuộc Cơ quan UBND huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh. trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Trường S, sinh năm 1950 và con bà Lê Thị H (đã chết); chồng: Đặng Thế L, sinh năm 1969; nghề nghiệp: Công chức; con: hai đứa, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ 03 ngày, từ 22 giờ 00 ngày 08/01/2023 đến ngày 11/01/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Thanh H, sinh năm: 1997; nghề nghiệp: thợ cắt tóc; Địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn H, huyện H, tỉnh H (vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Tuấn K, sinh năm 1985; nghề nghiệp: Lao động tự do; Địa chỉ: Tổ dân phố 2, thị trấn H, huyện H, tỉnh H (vắng mặt).

3. Chị Bùi Thị L, sinh năm 1976; nghề nghiệp: Buôn bán; Địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn H, huyện H, tỉnh H (vắng mặt).

4. Đậu Thị H, sinh năm 1978; nghề nghiệp: Giáo viên; Địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn H, huyện H, tỉnh H (vắng mặt).

Người làm chứng:

1. Chị Lê Thị T, sinh năm 1982; nghề nghiệp: Công chức UBND huyện Hương Khê; Địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn H, huyện H, tỉnh H (vắng mặt).

2. Chị Lê Thị Phương T, sinh năm 1988; nghề nghiệp: Công chức UBND huyện Hương Khê; Địa chỉ: Tổ dân phố 10, thị trấn H, huyện H, tỉnh H (vắng mặt).

3. Chị Phạm Thị Minh C, sinh năm 1984; nghề nghiệp: Công chức UBND huyện Hương Khê; Địa chỉ: Tổ dân phố 2, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà (vắng mặt).

4. Anh Đặng Thế L, sinh năm 1969; nghề nghiệp: Công chức kho bạc nhà nước huyện Hương Khê; Địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn H, huyện H, tỉnh H (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 12/2022 đến tháng 01/2023, thông qua mạng xã hội facebook, Trần Thị Tinh S quen biết với người đàn ông tên là Lê Đình V, trú tại phường B, thành phố V, tỉnh N. Quá trình nói chuyện thì S biết được người này có pháo bán nên nảy sinh ý định mua pháo bán cho người khác để kiếm lời. Sau đó, Sương đặt vấn đề với Đậu Thị H và Nguyễn Tuấn K về việc mua pháo sử dụng vào dịp tết Nguyên đán, được H và K đồng ý nên đi đến thống nhất là: Đậu Thị H mua 04 hộp pháo, giá mỗi hộp 900.000 đồng và chuyển khoản cho S số tiền 3.600.000 đồng; Nguyễn Văn K mua 03 hộp pháo, giá mỗi hộp 850.000 đồng rồi đưa cho S số tiền 2.550.000 đồng. Sau khi nhận được tiền của H và K thì S đặt mua của người đàn ông nói trên 08 hộp pháo, loại 36 ống, với giá 6.800.000 đồng.

Sáng ngày 07/01/2023, Trần Thị Tinh S cùng với chị Lê Thị Phương T, Lê Thị T và chị Phạm Thị Minh C, đi ra thành phố V, tỉnh N để mua sắm tại siêu thị Big C thành phố V. Do liên hệ từ trước nên khi S đi đến khu vực siêu thị Big C thì có một người đàn ông đưa đến giao cho S một thùng cát tông, bên trong có 08 hộp pháo, loại 36 ống, bên ngoài mỗi hộp có chữ nước ngoài và nhiều hoa văn màu sắc, đồng thời S đưa cho người đàn ông này số tiền 6.400.000 đồng và nói nợ 400.000 đồng. Sau khi mua được pháo, S gửi thùng cát tông có chứa pháo

bên trong cho nhà xe “Hiền Hồng” chạy tuyến Vinh - Hương Khê đưa về nhà tại thị trấn Hương Khê để bán còn s đi theo xe khác về Thị trấn H.

Khoảng 17 giờ cùng ngày, S đi bộ mang theo 04 hộp pháo đến nhà H giao cho H như đã thỏa thuận. Sáng ngày 08/01/2023, S đi bộ ra khu vực hồ Bình Sơn, thị trấn H giao cho Nguyễn Tuấn K 03 hộp pháo. Còn 01 hộp pháo, S cất dấu trong ki ốt của gia đình tại tổ dân phố 4, thị trấn H, huyện H.

Sau khi mua được pháo từ bị cáo S, thì H đưa số pháo này cho Bùi Thị L bán kiếm lời (Do trước đó, giữa H và L có bàn bạc thống nhất cùng nhau mua pháo bán kiếm lời chia nhau). Sau đó, L đã bán cho Nguyễn Thanh H 03 hộp pháo, với giá 3.300.000 đồng. Còn 01 hộp pháo L cất dấu tại quán Cafe của mình tại tổ dân phố 4, thị trấn H để chờ cơ hội tiêu thụ. Khi Nguyễn Thanh H thấy rằng 03 hộp pháo mình mua của L không phải là loại pháo quốc phòng được Nhà nước cho phép nổ nên tự nguyện đến cơ quan Công an huyện Hương Khê trình báo sự việc và tự nguyện giao nộp 03 hộp pháo đã mua của L. Sau khi biết được tình hình sự việc, Trần Thị Tinh S đã đến Cơ quan điều tra đầu thú và tự nguyện giao nộp 01 hộp pháo; Nguyễn Tuấn K tự nguyện giao nộp 03 hộp pháo và Bùi Thị L cũng tự nguyện giao nộp 01 hộp pháo cho Cơ quan điều tra.

- Kết luận số 141/KL- KTHS ngày 11/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận:

+ 03 khối hình hộp, kích thước (14,5x14x10)cm bên ngoài các hộp hình khối có hoa văn nhiều màu sắc và chữ nước ngoài, có dòng chữ Brilliant A8407, bên trong mỗi hộp hình khối có 36 ống giấy hình trụ là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, có khối lượng là 3,5kg

+ 01 khối hình hộp, kích thước (14,5x14x10) cm bên ngoài các hộp hình khối có hoa văn nhiều màu sắc và chữ nước ngoài, có dòng chữ Brilliant A8407 bên trong mỗi hộp hình khối có 36 ống giấy hình trụ là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, có khối lượng là 1,17kg.

+ 01 khối hình hộp, kích thước (14,5x14x10) cm bên ngoài các hộp hình khối có hoa văn nhiều màu sắc và chữ nước ngoài, có dòng chữ Brilliant A8407 bên trong mỗi hợp hình khối có 36 ống giấy hình trụ là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, có khối lượng là 1,14kg.

+ 03 khối hình hộp, kích thước (14,5x14x10) cm bên ngoài các hộp hình khối có hoa văn nhiều màu sắc và chữ nước ngoài, có dòng chữ Brilliant A8407 bên trong mỗi hộp hình khối có 36 ống giấy hình trụ là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, có khối lượng là 3,5kg.

Vật chứng thu giữ: 08 hộp pháo, mỗi hộp kích thước (14,5x14x10)cm, bên ngoài hộp có các hoa văn nhiều màu sắc và chữ nước ngoài, có dòng chữ Brilliant A8407, bên trong mỗi hộp có 36 ống giấy hình trụ (Trong đó, Nguyễn Tuấn K giao nộp 03 hộp; Trần Thị Tinh S giao nộp 01 hộp; Bùi Thị L giao nộp 01 hộp; Nguyễn Thanh H giao nộp 03 hộp).

Quá trình điều tra, xác định được chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo bị can sử dụng để liên lạc mua pháo của người đàn ông tên Lê Đình V ở thành phố V. Quá trình sử dụng đã đánh rơi, không xác định vị trí cụ thể nên không có căn cứ truy tìm thu giữ. Đối với 9,31kg pháo đã lấy mẫu giám định 0,24kg, hiện còn 9,07kg pháo đang chuyển cho Cơ quan Thi hành án dân sự chờ xử lý.

Tại Cáo trạng số: 22/CT-VKS-HK ngày 06/04/2023 của Viện trưởng VKSND huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Trần Thị Tinh S về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Trần Thị Tinh S khai nhận hành vi của mình như nội dung trên. Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng của bị cáo, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát huyện Hương Khê tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Thị Tinh S về tội “Buôn bán hàng cấm”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Thị Tinh S từ 100.000.000 đồng đến 120.000.000 đồng; đề nghị xử lý vật chứng và án phí hình sự theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thị Tinh S tự nguyện khai nhận hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Do quen biết thông qua mạng xã hội facebook nên vào ngày 07/01/2023, Trần Thị Tinh S đi ra khu vực siêu thị Big C, thành phố V mua của một người đàn ông tên là Lê Đình V 9,31 kg pháo với giá 6.800.000 đồng, đưa về nhà ở tổ dân phố 4, thị trấn H, huyện H bán kiếm lời. Cùng ngày 07/01/2023 và 08/01/2023, Trần Thị Tinh S đã bán cho Đậu Thị H 04 hộp pháo với giá 3.600.000 đồng và bán cho Nguyễn Tuấn K 03 hộp pháo với giá 2.550.000

đồng; tổng số tiền thu được là 6.150.000 đồng. Còn 01 hộp pháo, S cất dấu trong ki ốt của gia đình tại tổ dân phố 4, thị trấn H.

[3] Bị cáo đã có hành vi buôn bán hàng cấm trái phép 9,31kg hộp pháo hoa nổ với mục đích bán kiếm lời trong dịp tết Nguyên Đán thì bị phát hiện. Do đó, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm” thuộc trường hợp “buôn bán pháo nổ từ 06 kilogam đến dưới 40 kilogam” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy, Cáo trạng số 22/CT-VKS-HK ngày 06/04/2023 của Viện trưởng VKSND huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế mà cụ thể là xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh hàng cấm, ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương. Do đó, cần phải xử lý nghiêm mới đảm bảo tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Xét tính chất hành vi của bị cáo nhằm mục đích mua bán để kiếm lời, biết rõ pháo hoa nổ là hàng cấm buôn bán sử dụng, nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm điểm s, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Người phạm tội là người có thành tích xuất sắc trong công tác (bị cáo được UBND tỉnh Hà Tĩnh tặng bằng khen năm 2015, 2016); đầu thú; Gia đình có công cách mạng (ông Trần Trường S - bố đẻ được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ giải phóng hạng Nhất, hạng Ba; Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng Nhất, hạng Nhì, hạng Ba; Huân chương chiến công giải phóng hạng Nhất, hạng Nhì; Huân chương chiến công hạng Ba; Huy chương kháng chiến hạng Nhất; ông Đặng Thái T - bố chồng được tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhất); bản thân bị cáo và chồng bị cáo có thành tích trong công tác (bị cáo được tặng giấy khen vào năm 2020; chồng bị cáo được công nhận chiến sỹ thi đua cơ sở, được tặng bằng khen, giấy khen vì có thành tích xuất sắc trong công tác các năm 2012, 2013, 2017, 2018, 2021), nên cần xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trên, Hội đồng xét xử xét thấy, để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật, phòng ngừa và răn đe tội phạm là chính, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền cũng đủ nghiêm, như lời đề nghị của Đại diện của Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng: 08 hộp pháo, mỗi hộp kích thước (14,5x14x10)cm, bên ngoài hộp có các hoa văn nhiều màu sắc và chữ nước ngoài, có dòng chữ Brilliant A8407, bên trong mỗi hộp có 36 ống giấy hình trụ,

có khối lượng 9,31kg, sau khi lấy mẫu giám định hiện còn lại 9,07kg là vật chứng cấm buôn bán cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

[7] Quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa có căn cứ và phù hợp với tính chất hàng vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên mức hình phạt tiền đề nghị từ 100.000.000 đồng đến 120.000.000 đồng là thấp, do đó Hội đồng xét xử sẽ xem xét xử lý mức hình phạt cao hơn so với số tiền mà kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa.

[8] Trong vụ án này người đàn ông tên Lê Đình V mà bị cáo khai đã bán 08 hộp pháo cho bị cáo S. Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng hiện không có người nào tên là Lê Đình V, đăng ký tạm trú, thường trú tại phường Bến Thủy, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An nên chưa có căn cứ triệu tập, điều tra xử lý.

Đối với Đậu Thị H mua 04 hộp pháo với khối lượng 4,67 kg; Nguyễn Tuấn K mua 03 hộp pháo với khối lượng 3,5 kg; Nguyễn Thanh H mua 03 hộp pháo với khối lượng 3,5 kg; Bùi Thị L mua 04 hộp pháo với khối lượng 4,67 kg (do H giao bán), những người này chưa đủ tang số theo quy định và đều chưa bị xử phạt hành chính hoặc bị kết án các tội liên quan đến hàng cấm nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thị Tinh S phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Thị Tinh S 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng);
3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 08 hộp pháo, mỗi hộp kích thước (14,5x14x10)cm, bên ngoài hộp có các hoa văn nhiều màu sắc và chữ nước ngoài, có dòng chữ Brilliant A8407, bên trong mỗi hộp có 36 ống giấy hình trụ, có khối lượng 9,31kg, sau khi lấy mẫu giám định hiện còn lại 9,07kg (*Tình trạng, đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07/04/2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Hương Khê và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hương Khê*).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Thị Tinh S phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Hương Khê;
- Công an huyện Hương Khê;
- Chi cục THADS huyện Hương Khê;
- THA Hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu HSVA - VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(ĐÃ KÝ)

Lê Trọng Hùng